

Duyang CNC — tạo ra nhiều máy móc có giá trị!

渡扬数控 — 做更有价值的机床!



Duyang CNC  
— tạo ra nhiều máy móc có giá trị!

渡扬数控  
— 做更有价值的机床!

# DUYANG CNC

Công ty TNHH Thiết bị CNC  
Duyang Côn Sơn

昆山渡扬数控机床设备有限公司

[www.duyangcnc.com](http://www.duyangcnc.com)



昆山渡扬数控机床设备有限公司  
Công ty TNHH Thiết bị CNC Duyang Côn Sơn

公司地址 Địa chỉ công ty

- ④ Tòa nhà 4, khu sản xuất khuôn đúc tinh vi, số 3887, đường Bắc Môn, thị trấn Ngọc Sơn, thành phố Côn Sơn, tỉnh Giang Tô  
江苏省昆山市玉山镇北门路3887号精密模具智造区4幢

越南分公司地址 Địa chỉ văn phòng chi nhánh tại Việt Nam

- ④ số 152, Phường Võ Cường, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.  
越南北宁市北宁市武强坊阮文渠路152号

④ [www.duyangcnc.com](http://www.duyangcnc.com)

④ 0512-50137175 / 50135750  
(中国电话 Số điện thoại Trung Quốc)



Tải khoản  
WeChat  
微信公众号



Trang web chính  
thức của Duyang  
渡扬官网

④ 0084 827967836  
(越南电话 Số điện thoại Việt Nam)

④ 0512-50137175/50135750  
(中国电话 Số điện thoại Trung Quốc)

④ 0084 827967836  
(越南电话 Số điện thoại Việt Nam)

## Mục lục 目录

### 1 / 企业文化 Văn hóa doanh nghiệp

|                                                |        |
|------------------------------------------------|--------|
| Giới thiệu công ty<br>公司简介                     | P03    |
| Văn hóa doanh nghiệp<br>企业文化                   | P05    |
| Môi trường làm việc<br>工作场景                    | P06    |
| 6 lý do lớn nên chọn Duyang CNC<br>选择渡扬数控的六大理由 | P07    |
| Lĩnh vực ứng dụng<br>应用领域                      | P08    |
| Cách khách hàng<br>客户案例                        | P09-10 |
| Dịch vụ sau bán hàng<br>售后服务                   | P30    |

### 2 / 产品介绍 Giới thiệu sản phẩm

|                                                                               |        |
|-------------------------------------------------------------------------------|--------|
| Máy khoan tốc độ cao<br>高速钻攻机                                                 | P11-16 |
| Trung tâm gia công đứng (Đường ray ba dòng)<br>立式加工中心(三线轨系列)                  | P17-18 |
| Trung tâm gia công đứng<br>(Hai dòng và một dòng cứng)<br>立式加工中心(二线一硬系列)      | P19-20 |
| Trung tâm gia công 5 trục (RTCP)<br>五轴 (RTCP) 加工中心                            | P21-24 |
| Thiết bị khách hàng sử dụng –<br>Trưng bày sản phẩm gia công<br>客户使用设备-加工产品展示 | P25-26 |
| Loạt máy trung tâm gia công kiểu cổng<br>龙门加工中心系列                             | P27-29 |



## Giới thiệu công ty 公司简介

昆山渡扬数控机床设备有限公司坐落于美丽的江南水乡——昆山城北门北路3887号精密模具智造区,为自建厂房。渡扬数控是一家集研发、生产、销售及服务为一体的专业数控机床设备制造的高新科技企业。产品主要包括立式加工中心、龙门式加工中心机、高速钻攻机、高速雕铣机、五轴 (RTCP) 加工中心等工作母机,应用领域涵盖航空航天、汽车制造、3C电子、钟表制造、模具加工、及精密零部件加工等产业。

渡扬数控有着雄厚的技术力量和制造能力,拥有多名长期从事数控机床开发及研究的资深工程师。公司不断的引进国内外先进的技术、生产设备及精密检测干涉仪等检测设备,为制造优质的机床保驾护航。公司自始至终坚持“以客户满意为己任”的售后服务理念,得到了广大客户的认可及肯定,深受市场的好评及客户的青睐。

渡扬数控为了响应市场需求,各系列机床可以根据不同客户的需求,定做客户自己差异化的机床。渡扬数控每台设备从设计研发、生产制造到检验出厂的每一流程,都经过严格的测试和检验。我们坚持以严苛的检测标准,努力将误差降至更低,保证机床切削过程的刚性以及长期运转的稳定性,为客户发挥更大的效益,创造更大的价值。

渡扬数控为解决行业内的用工难、人才难的困扰,联合国内多所技工学校创办了渡扬数控培训基地,为您输送设备的同时也为您提供人才输送,解决企业的后顾之忧。

渡扬数控,助您扬帆启航!

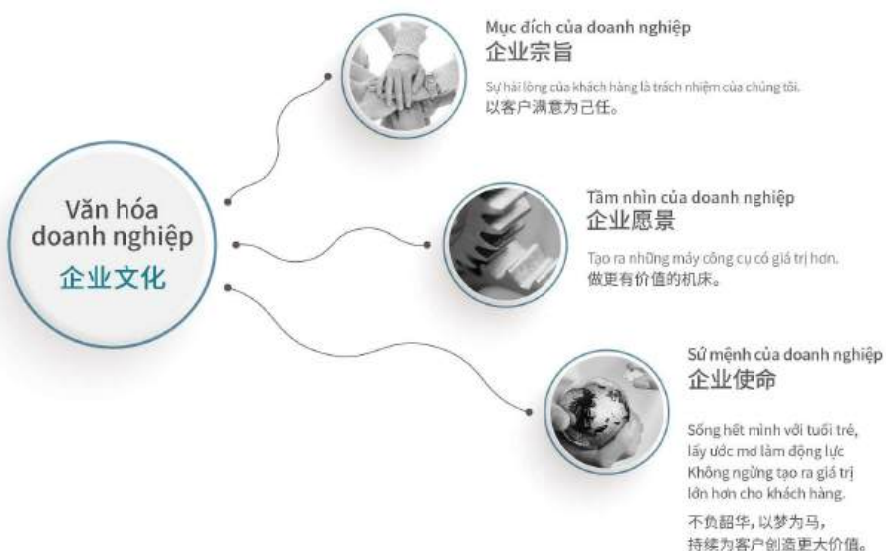
Công ty TNHH Thiết bị Duyang CNC Côn Sơn, tọa lạc tại vùng sông nước Giang Nam xinh đẹp - Khu sản xuất khuôn đúc tinh vi, số 3887, đường Bắc Môn, phía bắc Côn Sơn, là một nhà máy tự xây dựng. Duyang CNC là một doanh nghiệp công nghệ cao chuyên nghiệp, tích hợp nghiên cứu và phát triển, sản xuất, bán hàng và dịch vụ trong lĩnh vực sản xuất thiết bị máy công cụ CNC. Các sản phẩm chủ yếu bao gồm máy trung tâm gia công đứng, máy trung tâm gia công kiểu cổng, máy khoan tốc độ cao, máy phay khắc tốc độ cao và, Trung tâm gia công 5 trục (RTCP) và các máy chế tạo khác, các lĩnh vực ứng dụng bao gồm hàng không vũ trụ, sản xuất ô tô, điện tử 3C, sản xuất đồng hồ, gia công khuôn mẫu, gia công linh kiện tinh vi.

Duyang CNC có thể mạnh kỹ thuật và năng lực sản xuất mạnh mẽ, với nhiều kỹ sư chuyên nghiệp có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực nghiên cứu máy công cụ CNC. Công ty không ngừng áp dụng các công nghệ tiên tiến trong và ngoài nước, thiết bị sản xuất và thiết bị thử nghiệm khác như giao thoa kế laser chính xác, nhằm đảm bảo sản xuất máy công cụ chất lượng cao. Công ty luôn tuân thủ quan niệm dịch vụ hậu mãi "sự hài lòng của khách hàng là trách nhiệm của chúng tôi" và đã được khách hàng ghi nhận và khẳng định, được thị trường đón nhận và đánh giá cao.

Để đáp ứng nhu cầu thị trường, các dòng máy công cụ khác nhau của Duyang CNC có thể tùy chỉnh theo nhu cầu của các khách hàng khác nhau. Mọi quy trình của mỗi thiết bị CNC từ nghiên cứu, phát triển, sản xuất và chế tạo đến kiểm tra xuất xưởng đều đã được thử nghiệm và kiểm định nghiêm ngặt. Chúng tôi tuân thủ các tiêu chuẩn kiểm tra nghiêm ngặt và cố gắng giảm sai sót xuống mức thấp nhất có thể, đảm bảo độ cứng trong quá trình cắt máy và tính ổn định cho vận hành lâu dài, nhằm phát huy lợi ích lớn hơn và tạo ra giá trị lớn hơn cho khách hàng.

Để giải quyết vấn đề thiếu hụt lao động và nhân tài trong ngành, Duyang CNC đã hợp tác với nhiều trường cao đẳng kỹ thuật để thành lập cơ sở đào tạo Duyang CNC, không chỉ cung cấp thiết bị mà còn cung cấp cho bạn nhân tài, giải quyết nỗi lo về sau của doanh nghiệp.

Duyang CNC, giúp bạn vận hành thuận lợi!



**Môi trường làm việc**  
工作场景

Tập trung, đạt được  
sự chuyên nghiệp  
专注, 成就专业

## 6 lý do lớn nên chọn Duyang CNC 选择渡扬数控的六大理由



Luôn cố gắng cải thiện  
Không ngừng đưa vào công nghệ tiên tiến  
精益求精  
不断引进先进技术



Tạo sản phẩm phù hợp  
Tạo sản phẩm độc quyền cho bạn  
量身定制  
为您打造专属产品



Tiêu chuẩn kiểm tra nghiêm ngặt  
严苛的检测标准



Nguồn nhà sản xuất, hiệu suất ổn định  
Đảm bảo chất lượng  
源头厂家, 性能稳定  
品质保障



Dịch vụ hậu mãi lớn mạnh  
Hệ thống dịch vụ  
强大的售后  
服务系统



Cung cấp nhân tài văn chuyển  
Giải quyết những lo lắng của bạn  
提供人才输送  
解决您的后顾之忧



## Đội ngũ nghiên cứu phát triển xuất sắc 优秀的研发团队

Đám đổi mới và theo đuổi chất lượng  
勇于创新、追求品质

Duyang CNC có thể mạnh kỹ thuật và năng lực sản xuất mạnh mẽ, đồng thời có nhiều kỹ sư có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực phát triển máy CNC. Không ngừng áp dụng các công nghệ tiên tiến trong và ngoài nước, thiết bị sản xuất và thiết bị thử nghiệm khác như giao thoa kế laser chính xác, nhằm đảm bảo sản xuất máy công cụ chất lượng cao.

Để giải quyết vấn đề thiếu hụt lao động và nhân tài trong ngành, Duyang CNC đã hợp tác với nhiều trường cao đẳng kỹ thuật để thành lập cơ sở đào tạo Duyang CNC, không chỉ cung cấp thiết bị mà còn cung cấp cho bạn nhân tài, giải quyết nỗi lo về sau của doanh nghiệp.

渡扬数控有着雄厚的技术力量和制造能力, 拥有多名长期从事数控机床开发的资深工程师。公司不断的引进国内外先进的技术、生产设备及精密检测干涉仪等检测设备, 为制造优质的机床保驾护航。

渡扬数控为解决行业内的用工难、人才难的困扰, 联合国内多所技工院校创办了渡扬数控培训基地, 为您输送设备的同时也为您提供人才输送, 解决企业的后顾之忧。



## Lĩnh vực ứng dụng 应用领域



Lĩnh vực thiết bị y tế  
医疗器械领域



Lĩnh vực sản xuất năng lượng mới  
新能源制造领域



Lĩnh vực hàng không vũ trụ  
航空航天领域



Lĩnh vực sản xuất ô tô  
汽车制造领域



Lĩnh vực điện tử 3C  
3C电子领域



Lĩnh vực sản xuất khuôn mẫu  
模具制造领域

## Câu chuyện khách hàng 客户案例

Sự hài lòng của khách hàng là trách nhiệm của chúng tôi.  
► 以客户满意为己任



## DY-T600/700/ 1100/2000

### Máy khoan tốc độ cao 高速钻攻机

Áp dụng cho thiết bị điện tử 3C, ô tô năng lượng mới,  
Tự động hóa, thiết bị y tế, gia công các sản phẩm yêu  
Cầu cao như hàng không vũ trụ và lĩnh vực tinh vi

适用于3C电子、新能源汽车、自动化、医疗器械、  
航空航天、精密零部件等要求高的产品加工

#### 1 高速度 Tốc độ cao

Thông qua sự kết hợp vượt trội  
giữa công nghệ và điện khí, có thể vận  
hành với tốc độ cao  
通过机械与电气优越的结合,  
可实现高速度运行。

#### 2 高效率 Hiệu quả cao

Được trang bị ổ chứa công cụ servo nhập  
khẩu, thời gian thay công cụ nhanh hơn  
Thực hiện được hiệu suất gia công cao.  
配置进口伺服刀库, 换刀时间更快  
实现更高的加工效率。

#### 3 高精度 Độ chính xác cao

Nhập khẩu hệ thống chuyển động có độ  
chính xác cao, tốc độ nạp của thiết bị có  
thể đạt tới 48m/phút, chuyển động đồng  
nhau, độ chính xác càng cao.  
进口高精度的传动系统  
设备进给速度可达48m/min,  
运行更快、精度更高。

#### 4 高稳定 Tính ổn định cao

Sử dụng đúc cát nhựa chính xác  
HT300, đảm bảo tính ổn định lâu dài  
của máy công cụ.  
采用HT300精密树脂砂铸件,  
保证了机床长期运行的稳定。



Liên tục tạo ra giá trị lớn hơn cho khách hàng  
► 持续为客户创造更大价值

Duyang CNC — tạo ra nhiều máy móc có giá trị!  
渡扬数控——做更有价值的机床!

### 精密树脂砂铸件 | Đúc cát nhựa chính xác



Cơ sở bền  
Tính ma sát cao  
具有耐磨性高

Cấu trúc ổn định  
结构稳定性强

Giữ cho máy công cụ vận  
hành lâu dài  
Đảm bảo cung cấp tính ổn định  
使机床长期运行  
稳定性提供保障





# DY-850/855/1160/ 1580/1680SL

Công cụ xử lý linh kiện sản xuất hàng loạt  
► 量产化零件加工利器



## Trung Tâm Gia Công Đứng (Đường ray ba dòng)

### 立式加工中心(三线轨系列)

Xử lý sản phẩm linh kiện tốc độ cao, hiệu quả cao, độ chính xác cao, phù hợp cho các bộ phận hàng loạt

High speed, high efficiency, high precision, suitable for the precision parts product

## 机床配置 | Cấu hình máy

- 控制系统: 日本 FANUC-0i-F Plus 数字式控制系统。  
(可选配日本三菱M80、台湾新代、华中系统)
- 三轴驱动电机: 全数字式伺服电机。
- 主轴电机: 全数字式伺服主轴电机。
- 主轴: 台湾罗登/台达/健椿/爱贝科/德久直联主轴。
- 自动润滑及润滑报警装置: 台湾裕祥/河谷。
- 传动系统: 台湾上银/银泰P4精密级线轨, C3精密级丝杆。
- 增压缸: 台湾豪澄或绿宝。
- 轴承: 轴承: 日本NSK/德国FAG/瑞士SKF轴承, P4级。
- 电柜: 专用电柜热交换恒温系统。
- 手脉: 日本手持式电子手脉。
- 联轴器: 岗工、德国R+W
- 冷却泵: 渡扬。
- 机身: 树脂砂精密机身。
- 刀库: 台湾冈田/德速/北钨BT40-24T圆盘刀库。
- 主轴油冷: 瑞科、迪奥特。
- 随机资料: 操作编程——机床、诊断说明、机床使用说明、装箱单。

- Hệ thống điều khiển: Hệ thống điều khiển số FANUC-0i-F Plus của Nhật Bản.  
(Có thể chọn kết hợp hệ thống Mitsubishi M80 của Nhật Bản, Xindai của Đài Loan và hệ thống Huazhong)
- Động cơ truyền động ba trục: động cơ servo kỹ thuật số hoàn toàn。
- Động cơ trục chính: động cơ trục chính servo kỹ thuật số hoàn toàn。
- Trục chính: Gép trực tiếp trục chính Luoyi Đài Loan /TD/Dejiu/Jianchun/Albeko.
- Thiết bị bảo vệ động bôi trơn và bôi trơn tự động: Yuexiang/Hehe Đài Loan.
- Hệ thống truyền động: Đường ray tuyến tính chính xác P4, vít chính xác C3 Shangyin/Intime của Đài Loan
- Xi lanh tăng áp: Hao Cheng hoặc Zhenshang của Đài Loan.
- Ổ trục: Ổ trục NSK Nhật Bản/Đức FAG / Thụy Sĩ SKF, cấp P4.
- Tủ điện: Hệ thống nhiệt độ ổn định trao đổi nhiệt từ điện chuyên dụng。
- Đa xung: Xung điện tử cảm tay của Nhật Bản.
- Khớp nối: Shangong, Đức R+W.
- Bơm làm mát: Duyang.
- Thân máy: Thân máy làm bằng nhựa cắt chính xác.
- Ổ chứa: Ổ chứa đĩa BT40-24T Okada/Desu/Beiju.
- Làm mát bằng dầu trục chính: Rucol, Diort.
- Thông tin ngẫu nhiên: Lập trình vận hành - máy phay, hướng dẫn chẩn đoán, hướng dẫn vận hành máy công cụ, danh sách đồ gối.

Lưu ý: Nếu cần các bố trí đặc biệt, vui lòng liên hệ với dịch vụ kỹ thuật và ghi rõ từng mục khi đặt hàng.

► 备注: 如需特殊配置, 请联系技术服务电话, 订货时需在订单中专项注明;

Duyang CNC — tạo ra nhiều máy móc có giá trị  
渡扬数控—做更有价值的机床!

## 产品性能 | Hiệu suất sản phẩm

01

Sử dụng vật đúc cát nhựa chính xác HT300, đế rộng, cột dày và cấu trúc hình hạt gạo đảm bảo tính ổn định lâu dài của máy công cụ.

采用HT300精密树脂砂铸件, 宽大底座、加厚立柱和米字型加强结构, 保证了机床长期运行的稳定。

02

Thay đổi công cụ tốc độ cao giúp tiết kiệm thời gian và cải thiện hiệu quả xử lý.

高速换刀, 节省时间, 提高加工效率。

03

Được trang bị hệ thống truyền động có độ chính xác cao (vết bị C3, ray dẫn hướng tuyến tính cấp P4), tốc độ tiến vào nhanh, hoạt động ổn định hơn và độ chính xác cao hơn.

搭配高精度的传动系统 (P4级线性导轨C3滚珠丝杆), 进给速度快, 运行更稳定、精度更高。

04

Sử dụng trục chính BBT40/50 của các thương hiệu nổi tiếng trong và ngoài nước, đảm bảo độ tin cậy cao, tiếng ồn thấp, độ rung nhỏ, và độ chính xác cao.

采用国内外知名品牌BBT40/50主轴, 可靠性高、噪音低、震动小、精密度高等优点

Đúc cát nhựa chính xác 精密树脂砂铸件 | Ổ chứa tốc độ cao 24 把高速刀库 | Hệ thống truyền động có độ chính xác cao 高精度的传动系统 | Trục chính thương hiệu nổi tiếng 知名品牌主轴

► Dòng sản phẩm này có đặc tính gia công tốc độ cao, hiệu quả và độ chính xác cao, phù hợp với các linh kiện hàng loạt có hình dạng phức tạp, nhiều quy trình và yêu cầu nhiều công cụ và dụng cụ khác nhau để hoàn thành quá trình xử lý. Được sử dụng rộng rãi trong việc xử lý các bộ phận và linh kiện điện tử, máy móc, tự động hóa, y tế và các lĩnh vực khác.

该系列产品具备高速、高效、高精加工特点, 适用于各类形状复杂、工序多, 需要繁多刀具、工装才能完成加工的批量零件。广泛应用于电子、机械、自动化、医疗等领域的零部件产品的加工。

## 技术参数 | Các thông số kỹ thuật

► 部分机型, 需要了解更多, 可联系我司业务 Về Cơ cấu bộ máy, nếu cần tìm hiểu thêm có thể liên hệ với bộ phận nghiệp vụ công ty chúng tôi

| 项目                                                                      | 单 位   | DY-855SL       | DY-856SL       | DY-1160SL      | DY-1165SL      | DY-1370SL      |
|-------------------------------------------------------------------------|-------|----------------|----------------|----------------|----------------|----------------|
| Kích thước bề mặt làm việc<br>工作台面尺寸                                    | mm    | 550×1000       | 500×1000       | 600×1300       | 600×1300       | 700×1500       |
| Bàn làm việc tiến lùi trái phải (chuyển X)<br>工作台左右行程 (X向)              | mm    | 800            | 800            | 1100           | 1100           | 1300           |
| Bàn làm việc tiến lùi trước sau (chuyển Y)<br>工作台前后行程 (Y向)              | mm    | 550            | 550            | 600            | 650            | 700            |
| Bầu máy tiến lùi lên xuống (chuyển Z)<br>机头上下行程 (Z向)                    | mm    | 550            | 600            | 600            | 600            | 700            |
| Khe hở T bàn làm việc (khoảng cách)<br>工作台面 T 型槽 (宽×槽数×间距)              | mm    | 5-18×100       | 5-18×100       | 5-18×100       | 5-18×100       | 5-22×135       |
| Khả năng chịu tải tối đa của bàn làm việc<br>工作台最大承重                    | kg    | 500            | 600            | 800            | 800            | 1000           |
| Khoảng cách từ trục dẫn trục chính đến bàn làm việc<br>主轴到桌面工作台面距离      | mm    | 130-680        | 110-710        | 180-780        | 150-750        | 160-860        |
| Khoảng cách từ trục dẫn trục chính tới ray dẫn hướng cột<br>主轴中心至立柱导轨距离 | mm    | 590            | 589            | 660            | 689            | 740            |
| Lỗ côn trục chính<br>主轴锥孔                                               |       | BT40           | BT40           | BT40           | BT40           | BT50           |
| Ổ chứa<br>刀库                                                            | PCS   | 24             | 24             | 24             | 24             | 24             |
| Độ chính xác định vị<br>定位精度                                            | mm    | ±0.005         | ±0.005         | ±0.005         | ±0.005         | ±0.005         |
| Lập lại chính xác định vị<br>重复定位精度                                     | mm    | ±0.003         | ±0.003         | ±0.003         | ±0.003         | ±0.003         |
| Tốc độ tiến vào (X/Y/Z)<br>进给速度 (X/Y/Z)                                 | m/min | 48/48/48       | 48/48/48       | 36/36/24       | 36/36/24       | 24/24/18       |
| Tốc độ chuyển động tối đa trục chính<br>主轴最高转速                          | rpm   | 12000/15000    | 12000/15000    | 12000/15000    | 12000          | 8000           |
| Động cơ dẫn động trục chính<br>主轴驱动马达                                   | KW    | 7.5            | 7.5            | 11             | 11             | 11/15          |
| Tổng trọng lượng máy (không)<br>整机重量 (约)                                | T     | 4.8            | 4.8            | 6              | 6.5            | 8.5            |
| Kích thước tổng thể của máy quang học<br>(dài × rộng × cao)             | mm    | 2400×2830×2800 | 2400×2830×2800 | 3000×2990×2560 | 3000×2990×2560 | 3800×2650×2800 |
| Kích thước tổng thể của máy quang học<br>(dài × rộng × cao)             | mm    | 2400×2830×2800 | 2400×2830×2800 | 3000×2990×2560 | 3000×2990×2560 | 3800×2650×2800 |

Công ty chúng tôi luôn nghiên cứu và cải tiến nên có thể thay đổi các thông số kỹ thuật của thiết bị bất cứ lúc nào mà không báo thêm, vui lòng xác nhận lại với công ty khi ký hợp đồng.

► 本公司随时在研究改进, 因此有随时更改设备的技术参数的权力, 变更时恕不另行通知, 请与我司业务在签订合同时确定。



Chuyên gia về lĩnh vực phức tạp/Vũ khí gia công vít xoắn  
► 复杂零件克星/螺旋加工利器

## SDK-U500

**Dòng cần cầu loại 5 trục hạng nặng**  
天车式重载型五轴系列



### SDK-U500介绍 | Giới Thiệu SDK-U500

Trung tâm gia công liên kết nằm trục SDK-U500 (có chức năng RTCP) là máy công cụ CNC công nghệ cao do công ty chúng tôi tự phát triển với độ cứng cao, tốc độ cao và độ chính xác cao, tập trung vào mặt công phức tạp cỡ lớn và vừa. Có thể sử dụng trong các lĩnh vực như lĩnh vực chính xác phức tạp 3C, bánh xe có cánh quạt, khuôn chính xác, hàng không vũ trụ, thiết bị y tế có độ chính xác cao...

SDK-U500五轴联动（带RTCP功能）加工中心，是一款我公司自主开发研制的具备高刚性、高速度、高精度的专注于大、中型复杂曲面的高科技数控机床，可用于3C复杂精密零件，叶轮、精密模具、航空航天，高精医疗器械等领域。

### 机床特点 | Đặc điểm máy công cụ

SDK-U500 sử dụng cấu trúc tổng kiểu cần cầu và lắp đặt cố định bàn xoay nằm trục, giúp toàn bộ máy có độ cứng và tính ổn định cao hơn, hỗ trợ độ chính xác cao hơn cho tổng thể của máy công cụ, đồng thời vận hành 3 trục không bị ảnh hưởng bởi bàn xoay, tốc độ phản hồi cao hơn và tính ổn định cao hơn. Các phương pháp gia công khác nhau như phay, khoan tốc độ cao, chốt doa chính xác, taro cũng... có thể đáp ứng các yêu cầu đa dạng, áp dụng cho các lĩnh vực như hàng không vũ trụ, năng lượng mới, máy móc chính xác, y học chính xác... Áp dụng hệ thống nằm trục 220MA thể hệ mới nhất, giao diện phát triển thuận tiện, có thể thực hiện tương tác người và máy, giúp việc xây dựng dây chuyền sản xuất thông minh trở nên thân thiện và đa dạng hơn với người dùng.

SDK-U500采用天车式龙门结构，五轴转台固定安装的方式，使其整机具有更高的刚性及稳定性，为机床整体精度提供了更有力的精度支撑，同时3轴的运行不受转台的影响，也具有更高的响应速度和更高的稳定性，铣削、高速钻孔、精密镗削、刚性攻丝等多种加工方式，具备了完成多样化产品的需求、可应用于航天、航空、新能源、精密机械、精密医疗等各个领域。采用新一代最新220MA五轴系统，具有更便捷的开发界面，可实现人机交互，智能化生产线的搭建更人性化及多样化。

Chuyên gia về lĩnh vực phức tạp/Vũ khí gia công vít xoắn  
► 复杂零件克星/螺旋加工利器

## SDK-U400

**Dòng 5 trục tốc độ cao và độ cứng cao**  
高速高刚性五轴系列



### SDK-U400介绍 | Giới thiệu SDK-U400

Trung tâm gia công liên kết nằm trục SDK-U400 (có chức năng RTCP) là máy công cụ CNC công nghệ cao do công ty chúng tôi tự phát triển với độ cứng cao, tốc độ cao và độ chính xác cao, tập trung vào mặt công phức tạp vừa và nhỏ. Có thể sử dụng trong các lĩnh vực như lĩnh vực chính xác phức tạp 3C, bánh xe có cánh quạt, khuôn chính xác, hàng không vũ trụ, thiết bị y tế có độ chính xác cao...

SDK-U400五轴联动（带RTCP功能）加工中心，是一款我公司自主开发研制的具备高刚性、高速度、高精度的专注于中、小型复杂曲面的高科技数控机床，可用于3C复杂精密零件，叶轮、精密模具、航空航天，高精医疗器械等领域。

### 机床特点 | Đặc điểm máy công cụ

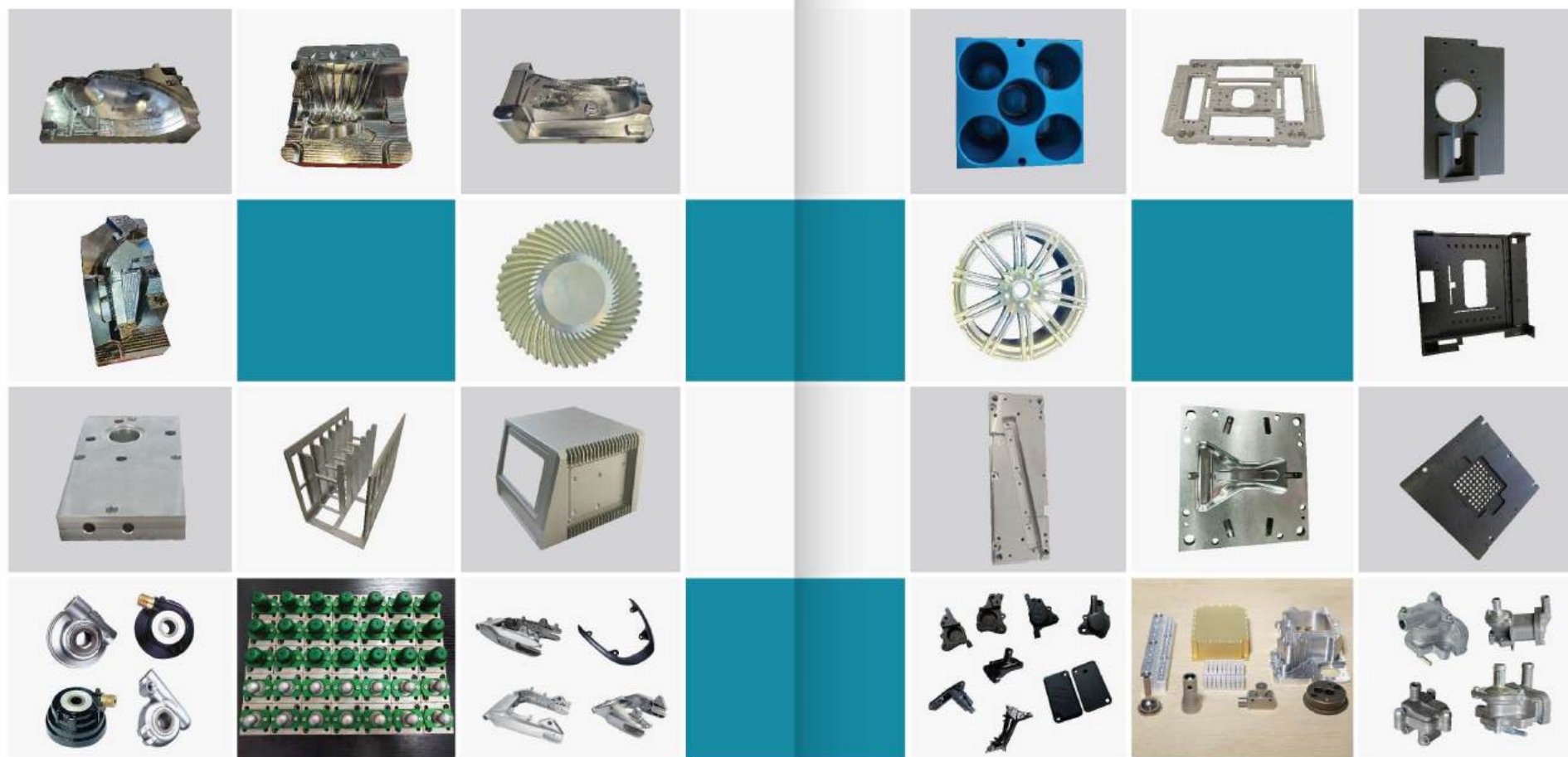
SDK-U400 sử dụng cấu trúc trung tâm CNC thẳng đứng, có nhiều phương pháp gia công như phay, khoan tốc độ cao, chốt doa chính xác, taro cũng... có thể đáp ứng các yêu cầu đa dạng, áp dụng cho các lĩnh vực như hàng không vũ trụ, năng lượng mới, máy móc chính xác, y học chính xác... Áp dụng hệ thống CNC nằm trục B48D mới nhất, giao diện phát triển thuận tiện, có thể thực hiện tương tác người và máy, giúp việc xây dựng dây chuyền sản xuất thông minh trở nên thân thiện và đa dạng hơn với người dùng.

SDK-U400采用的是立式数控中心结构，具有铣削、高速钻孔、精密镗削、刚性攻丝等多种加工方式，具备了完成多样化产品的需求、可应用于航天、航空、新能源、精密机械、精密医疗等各个领域。采用华中最新B48D五轴数控系统，具有更便捷的开发界面，可实现人机交互，智能化生产线的搭建更人性化及多样化。



## Thiết bị khách hàng sử dụng - Gia công trưng bày sản phẩm 客户使用设备-加工产品展示

Liên tục tạo ra giá trị lớn hơn cho khách hàng  
► 持续为客户创造更大价值



## DY-1614/2013/ 2719/4028L

Công cụ xử lý các bộ phận hàn tấm/khuôn lớn  
► 大型模具/板材/焊接件加工利器

### Loại máy trung tâm gia công kiểu cổng 龙门加工中心系列

Trung tâm gia công gián tốc độ cao, độ chính xác cao  
高速度、高精度龙门加工中心



Tấm vật liệu  
板材



Duyang CNC — tạo ra nhiều máy móc có giá trị  
渡扬数控——做更有价值的机床!

### 产品性能 | Hiệu suất sản phẩm

01



Sử dụng đúc cắt nhựa chính xác HT300, để rộng, xả ngang dày rộng, để đảm bảo độ cứng của máy công cụ và tính ổn định khi vận hành lâu dài.  
采用HT300精密树脂砂铸件,宽大底座、加厚加宽横梁结构,保证了机床刚性及长期运行的稳定。

02



Thay đổi công cụ tốc độ cao giúp tiết kiệm thời gian và cải thiện hiệu quả xử lý.  
高速换刀,节省时间,提高加工效率。

03



Được trang bị hệ thống truyền động có độ chính xác cao (vit bi C3, ray dẫn hướng tuyến tính cấp P4), tốc độ tiến vào nhanh, hoạt động ổn định hơn và độ chính xác cao hơn.  
搭配高精度的传动系统 (P4级线性导轨C3滚珠丝杆),进给速度快,运行更稳定、精度更高。

04



Trục đai BT50, 6000 vòng/phút, cắt nặng, tốc độ trung bình, độ chính xác cao.  
BT50皮带主轴,转速6000转,重切削、中转速、高精度。

Đúc cắt nhựa chính xác  
精密树脂砂铸件

Ổ chứa tốc độ cao 24/32  
24/32把高速刀库

Hệ thống truyền động có độ chính xác cao  
高精度的传动系统

Trục chính nổi tiếng của Đài Loan  
台湾知名主轴

Dòng sản phẩm này phù hợp để xử lý sản phẩm trong ngành công nghiệp ô tô, máy móc kỹ thuật, gia công khuôn mẫu, khuôn mẫu lớn, tự động hóa và các lĩnh vực khác.  
► 该系列适用于汽车工业、工程机械、模架加工、大型模具、自动化等领域的产品加工。

## DY-6030B

### Hạn mục trung tâm gia công Longmen 龙门加工中心系列

Trung tâm gia công gián tốc độ cao, độ chính xác cao  
高速度、高精度龙门加工中心

